

Số: 48/2019/QĐST-HNGĐ

Dĩ An, ngày 22 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 48/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Đoàn Thị Kiều Ng, sinh năm 1987; thường trú: Ấp Ng L, xã H M, huyện Ch Th, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: Số 17/1 khu phố T Ph 2, phường T B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương.

2. Anh Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1982; thường trú: Ấp Ng L, xã H M, huyện Ch Th, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: Số 17/1 khu phố T Ph 2, phường T B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ngày 14 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ngày 14 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Kiều Ng và anh Nguyễn Thành Tr thuận tình ly hôn. (Theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 48/2008 ngày 19/3/2008 do Ủy ban nhân dân xã H M, huyện Ch Th, tỉnh Trà Vinh cấp).

- Về con chung: Anh Nguyễn Thành Tr đồng ý giao 02 con chung tên Nguyễn Thị Ngọc D, sinh ngày 21/01/2008 và Nguyễn Thị Diễm A, sinh ngày 05/8/2012 cho chị Đoàn Thị Kiều Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Thành Tr cấp dưỡng nuôi mỗi con chung 750.000 đồng/tháng, tổng cộng mức cấp dưỡng cho 02 con chung là 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện từ khi Quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu Nguyễn Thị Ngọc D và Nguyễn Thị Diễm A đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau ly hôn, anh Nguyễn Thành Tr có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, chị Đoàn Thị Kiều Ng không có quyền cản trở anh Tr thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Chị Đoàn Thị Kiều Ng và anh Nguyễn Thành Tr tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

- Nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Đoàn Thị Kiều Ng và anh Nguyễn Thành Tr tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đoàn Thị Kiều Ng và anh Nguyễn Thành Tr chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0027987 ngày 14 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. Dĩ An;
- Ủy ban nhân dân xã H M, huyện Ch Th, tỉnh Trà Vinh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Võ Ngọc Công